

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Khắc Tiệp
2. Ông Vì Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HSST ngày 04/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST- HS ngày 07/9/2021 đối với bị cáo: **Vì Văn D** (tên gọi khác: Vì Văn Linh), sinh ngày 18 tháng 8 năm 1998 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Ch, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn H, sinh năm 1971 và bà Khả Thị T, sinh năm 1974. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: là người đã sử dụng ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/5/2021 chuyển tạm giam ngày 11/5/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

+ Hà Đức L, sinh năm 2004; trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người đại diện của bị hại: anh Hà Văn V, sinh năm 1974; trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Hà Thị Kim O, sinh năm 2004; trú tại: Xóm K, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người đại diện của bị hại: anh Hà Văn N, sinh năm 1976 trú tại: Xóm K, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

+ Hà Thị H, sinh năm 2004; trú tại: Xóm N, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người đại diện của bị hại: anh Hà Văn H, sinh năm 1997; trú tại: Xóm N, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

+ Anh Hà Công Khánh, sinh năm 1998; trú tại: Xóm N, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lò Văn T, sinh năm 1981; trú tại: Xóm T, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Anh Bùi Văn K, sinh năm 1995; Trú tại: phố L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Anh Hà Văn D, sinh năm 1971; trú tại: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Những người làm chứng:

+ Vì Văn H, sinh năm 1992; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

+ Ông Hà Văn S, sinh năm 1960; trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu kể từ ngày 04/5/2021 đến ngày 08/5/2021 tại Tổ dân phố V, thị trấn M, Vì Văn D đã thực hiện trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, tại sân nhà bà Trương Thị Thảo ở Tổ dân phố V, thị trấn M. Vì Văn D đã trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô BKS 28FZ- 11356 của cháu Hà Thị Kim O. Sau khi lấy được Vì Văn D đã điều khiển xe đến phố Lâm Lưu, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc và bán cho anh Bùi Văn K với giá 3.200.000 đồng, Vì Văn D đã chi tiêu hết cho nhu cầu cá nhân. Công an huyện Mai Châu đã thu giữ xe mô tô BKS 28FZ- 11356 đối với anh Bùi Văn K để phục vụ công tác điều tra.

Lần thứ hai: Vào sáng ngày 07/5/2021, Vì Văn D đến nhà trọ của bà Trương Thị Thảo ở Tổ dân phố V, thị trấn M trộm cắp tài sản. Vì Văn D quan sát thấy bộ bếp ga của cháu Hà Thị H trong phòng trọ nên đã đi tìm người để bán. Khi gặp anh Lò Văn T, D nói muốn bán bình ga vì phải chuyển chỗ ở, anh Thiết đồng ý và cùng Vì Văn D vào phòng trọ lấy bình ga, anh Lò Văn T trả Vì Văn D 250.000 đồng, Vì Văn D cũng chi tiêu hết cho mục đích cá nhân. Công an huyện Mai Châu đã thu giữ 01 bình ga đối với anh Lò Văn T để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận số 14 ngày 11/6/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Mai Châu kết luận: 01 bình ga nhãn hiệu DAIHAI PETROL, màu xám, trọng lượng vỏ là 12,8 Kg, tổng trọng lượng là 24,3 Kg có giá trị là 560.000 đồng; 01 xe máy BKS 28FZ – 11356, nhãn hiệu VIET THAI VT WAVES màu xanh, đã qua sử dụng có trị giá là 6.350.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào sáng ngày 08/5/2021 Vì Văn D đến nhà của ông Hà Văn S, thấy chiếc xe đạp điện hiệu THBIKE 133S màu đen của cháu Hà Đức L có chìa khóa ở xe. Vì Văn D mở khóa và điều khiển xe về hướng Mai Châu, Tòng Đậu, khi đến khu vực nghĩa địa thị trấn Mai Châu, thì ông Hà Văn S đã đuổi kịp. Ông Hà Văn S yêu cầu Vì Văn D mang trả lại xe, trên đường về Vì Văn D đã bỏ lại xe và chạy trốn lên khu vực đồi của tổ dân phố Văng. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày Vì Văn D bị bắt giữ.

Tại bản kết luận số 08 ngày 10/5/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Mai Châu kết luận: xe đạp điện, nhãn hiệu THBIKE 133S, màu sơn

đen(kèm 01 chìa khóa) đã qua sử dụng có giá trị 3.150.000 đồng.

Quá trình điều tra Vì Văn D còn khai nhận vào ngày 28/4/2021 lợi dụng sự quen biết Vì Văn D hỏi mượn xe mô tô BKS 33N9-3561 của anh Hà Công Khánh để đi chơi. Sau khi mượn được xe Vì Văn D mang bán cho anh Hà Văn D được số tiền 1.500.000 đồng và đã chi tiêu cho mục đích cá nhân. Đến ngày 03/5/2021 Vì Văn D đến tìm Hà Công Khánh nói là xe đang đi sửa và bảo Khánh đưa cho D số tiền 300.000 đồng để đi lấy xe, sau khi nhận tiền Vì Văn D đã chi tiêu hết cho cá nhân và nhiều ngày sau đó không trả xe cho Hà Công Khánh . Ngày 18/5/2021 anh Hà Công Khánh có đơn đề nghị Công an huyện Mai Châu giải quyết. Công an huyện Mai Châu đã thu giữ xe mô tô BKS 33N9-3561 đối với anh Hà Văn D để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận số 13 ngày 10/6/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Mai Châu kết luận: xe mô tô BKS 33N9-3561, nhãn hiệu Honda Wavea, vỏ màu cam, không lắp gương, không lắp yếm, đã qua sử dụng có giá trị là 10.680.000 đồng.

Ngày 12/6/2021 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKS - HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Vì Văn D về tội trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo qui định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vì Văn D từ 12 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vì Văn D từ 09 đến 12 tháng tù.

- Đề nghị tổng hợp hình phạt cho cả tội đối với bị cáo Vì Văn D căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với hành vi mua bán tài sản của anh Bùi Văn K, Lò Văn T và Hà Văn D là giao dịch dân sự thông thường, mọi người không biết Vì Văn D trộm cắp tài sản, nên không có căn cứ đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vì Văn D phải bồi thường cho anh Bùi Văn K số tiền 3.200.000 đồng, Lò Văn T số tiền là 250.000 đồng, Hà Công Khánh số tiền là 300.000 đồng và Hà Văn D số tiền là 1.500.000 đồng.

Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của bị cáo thì bị cáo không có tài sản, gia đình còn nhiều khó khăn, nên đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời khai của những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thể hiện: Một mình bị cáo đã thực hiện hành vi trộm tài sản với mục đích mang bán để lấy tiền chi tiêu cho cá nhân.

Bị cáo Vi Văn Dữ bào chữa: Nhất trí nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vì vụ án có tính chất phức tạp, có nhiều người tham gia tố tụng, giải quyết trong giai đoạn phải thực hiện việc giãn cách xã hội, nên ngày 03/9/2021 Chánh án tòa án ra quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử căn cứ vào Điều 44 và 277 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Vi Văn Dữ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu Vi Văn Dữ 03 lần thực hiện trộm cắp tài sản có tổng trị giá là 10.060.000 đồng và lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu Vi Văn Dữ chiếm đoạt tài sản trị giá là 10.680.000 đồng.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vi Văn Dữ phạm tội Trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản cụ thể. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”

Tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản”.

Từ đó khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, nhưng hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Đối tội trộm cắp tài sản bị cáo có hai lần trộm cắp mà tài sản mỗi lần có trị giá trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo theo qui định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi mua bán của anh Bùi Văn K, Lò Văn T và Hà Văn D, Hội đồng xét xử thấy mọi người không biết bị cáo trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xem xét về hành vi này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Bùi Văn K số tiền 3.200.000 đồng, Lò Văn T số tiền là 250.000 đồng, Hà Công Khánh số tiền là 300.000 đồng và Hà Văn D số tiền là 1.500.000 đồng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Vì Văn D phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vì Văn D phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn D 10 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn D 16 tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội với thời gian là: 26(Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Buộc bị cáo Vì Văn D phải trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho những người sau đây:

- Anh Lò Văn T, sinh năm 1981; trú tại: Xóm T, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình, số tiền 250.000(Hai trăm năm mươi ngàn) đồng.
- Anh Bùi Văn K, sinh năm 1995; Trú tại: phố L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình, số tiền 3.200.000(Ba triệu hai trăm ngàn) đồng.
- Anh Hà Văn D, sinh năm 1971; trú tại: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình, số tiền 1.500.000(Một triệu năm trăm ngàn) đồng.
- Anh Hà Công Khánh, sinh năm 1998; trú tại: xóm Nà Phật, xã Thành Sơn, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường, thì phải chịu lãi theo mức lãi suất được qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của luật thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Vì Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã Mai Hạ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Nguyễn Hồng Hưng

